

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 14

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D19X1-DN	D20X1-DN	D20CD1-DN	D20K1-DN	D21X1-DN	D21K1+D21K2-DN
HAI		1->3	23/10/23	xem btin	A2-312 1-4	A2-312 1-4	9-12		28-hế
	Sáng	ĐATN(Khoa KTCT)		PL&KTXD(4)(Th.Dương)	PL&KTXD(4)(Th.Dương)	ĐAKTr_10(4)(Đ.Quý)		GDTCT3(3)(M.Đồng)	
		4->5							
	Chiều	6->7					A2-207 21-24		
		8->9					ĐAKCNBTCT(4)(Q.Hòa)		
	Tối	10->12							
BA		1->3	24/10/23		A2-312 5-8	A2-312 5-8		A2-206 16-19	
	Sáng	4->5		PL&KTXD(4)(Th.Dương)	PL&KTXD(4)(Th.Dương)			CTKTR2(4)(H.Dũng)	
		6->7					A2-209 26-28		
	Chiều	8->9					ĐIAKT(3)(T.Lực)		
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->3	25/10/23		A2-312 9-12	A2-312 9-12		A2-313 29-31	A2-206 20-23
	Sáng	4->5		PL&KTXD(4)(Th.Dương)	PL&KTXD(4)(Th.Dương)		TN&KDCT(3)(T.Anh)	CTKTR2(4)(H.Dũng)	
		6->7							
	Chiều	8->9				13-16	ĐAKTr_10(4)(Đ.Quý)		
		10->12							
	Tối								
NĂM		1->3	26/10/23		A2-312 13-16	A2-312 13-16		A2-207 34-36	A2-206 24-27
	Sáng	4->5		PL&KTXD(4)(Th.Dương)	PL&KTXD(4)(Th.Dương)		ĐIAKT(3)(T.Lực)	CTKTR2(4)(H.Dũng)	
		6->7					A2-312 37-40		
	Chiều	8->9					KCT(4)(C.Duy)		
		10->12							
	Tối								
SÁU		1->3	27/10/23					A2-207 25-28	A2-206 28-hế
	Sáng	4->5					ĐAKCNBTCT(4)(Q.Hòa)	CTKTR2(3)(H.Dũng)	
		6->7							
	Chiều	8->9					A2-207 31-33		
		10->12					TN&KDCT(3)(T.Anh)		
	Tối								
BẢY		1->3	28/10/23				17-20		
	Sáng	4->5					ĐAKTr_10(4)(Đ.Quý)		
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
CN		1->3	29/10/23						
	Sáng	4->5							
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
Số				19	39	7	7	25	13

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 14

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D21QX1-DN	D22X1-DN	D22K1-DN	D22QX1-DN	D22X2-DN	D22CD2-DN
HAI	Sáng	1->3	23/10/23				28-hết GDTC3(3)(M.Đồng)		
		4->5							
	Chiều	6->7			10-12 GDTC3(3)(M.Đồng)	A2-314 VLCTKTR(4)(H.Sang)	1-4		
		8->9							
		10->12						A2-208 TTTTKNBTCT(3)(Q.Hòa)	25-27
	Tối								
BA	Sáng	1->3	24/10/23	A2-207 BTL.KTXD(4)(T.Thiểm)	A2-VT2 THUD1_N2(4)(N.Hào)	A2-314 CTKT1(4)(K.Sơn)	A2-208 CNXHKH(4)(T.Mến)		
		4->5							
	Chiều	6->7		A2-312 KTXD2(4)(T.Thiểm)	A2-206 CHKC1(3)(C.Bản)	20-22 GDTC3(3)(M.Đồng)	A2-208 KTCTML(3)(T.Mến)	1-3	
		8->9							
		10->12							
	Tối								23-25 TKCBTCT1(3)(K.Cường)
TƯ	Sáng	1->3	25/10/23	A2-209 KTXD2(4)(T.Thiểm)	A2-VT2 THUD1_N1(4)(N.Hào)	A2-314 NLKTCC-CN(4)(K.Sơn)	A2-208 CNXHKH(3)(T.Mến)	5-7	
		4->5							
	Chiều	6->7					A2-208 KTCTML(3)(T.Mến)	4-6	
		8->9							
		10->12							
	Tối								
NĂM	Sáng	1->3	26/10/23				A2-208 CNXHKH(3)(T.Mến)	8-10	
		4->5							
	Chiều	6->7		A2-209 BTL.KTXD(4)(T.Thiểm)	A2-206 CHKC1(3)(C.Bản)	A2-VT2 TUD1.KTR(4)(N.Hào)	A2-208 KTCTML(4)(T.Mến)	7-10	
		8->9							
		10->12							
	Tối						A2-208 TTTTKNBTCT(3)(Q.Hòa)	28-hết	26-28 TKCBTCT1(3)(K.Cường)
SÁU	Sáng	1->3	27/10/23		A2-VT2 THUD1_N1(4)(N.Hào)				
		4->5							
	Chiều	6->7				A2-VT2 TUD1.KTR(4)(N.Hào)	A2-312 AV1(4)(Th.Nhung)	17-20	
		8->9							
		10->12							
	Tối						A2-208 TTTTKNBTCT(3)(Q.Hòa)	17-20	A2-209 ODMD-TC(3)(P.Trúc)
BẢY	Sáng	1->3	28/10/23				A2-208 KCNBTCTNT(4)(T.Anh)	9-12	A2-209 ODMD-TC(3)(P.Trúc)
		4->5							
	Chiều	6->7							
		8->9							
		10->12							
	Tối							A2-209 ODMD-TC(3)(P.Trúc)	22-24
CN	Sáng	1->3	29/10/23				A2-208 KCNBTCTNT(4)(T.Anh)	13-16	A2-209 ODMD-TC(3)(P.Trúc)
		4->5							
	Chiều	6->7					A2-208 TTTTKNBTCT(3)(Q.Hòa)	21-24	A2-209 ODMD-TC(3)(P.Trúc)
		8->9							
		10->12							
	Tối								

Sĩ số

9

45

16

14

19

12

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 14

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP				
				D23X1-DN	D23K1-DN	D23QX1-DN	D21X2-DN	
HAI	Sáng	1->3	23/10/23		A2-314 14-17 ĐA.CS1(4)(K.Sơn)	A2-208 16-18 CHCS(3)(C.Duy)		
		4->5						
	Chiều	6->7		A2-312 21-24 AV1(4)(Th.Nhung)	16-18 GDTC1(3)(M.Đồng)	16-18 GDTC1(3)(M.Đồng)		
		8->9						
		10->12						
	Tối							
BA	Sáng	1->3	24/10/23		13-15 GDTC1(3)(M.Đồng)	A2-209 1-4 PLDC(4)(N.Tài)		
		4->5						
	Chiều	6->7		A2-207 21-24 GTICH1(4)(A.Việt)	Vẽ-MT 37-40 MTHUAT1(4)(H.Sang)	A2-207 21-24 GTICH1(4)(A.Việt)		
		8->9						
		10->12					A2-206 thi hết hp QLDAXD(B.Thủy)	
	Tối							
TƯ	Sáng	1->3	25/10/23	A2-207 25-28 CHCS(4)(C.Duy)	Vẽ-MT 41-44 MTHUAT1(4)(H.Sang)			
		4->5						
	Chiều	6->7				A2-209 23-26 KTHOC(4)(T.Thiểm)		
		8->9						
		10->12						
	Tối							
NHẢY	Sáng	1->3	26/10/23	A2-313 17-20 THMLN(4)(Q.Vinh)	A2-314 18-21 ĐA.CS1(4)(K.Sơn)	A2-209 27-hết KTHOC(4)(T.Thiểm)		
		4->5						
	Chiều	6->7		A2-207 21-24 ĐSTT(4)(A.Việt)		A2-207 21-24 ĐSTT(4)(A.Việt)		
		8->9						
		10->12						
	Tối							
SÁU	Sáng	1->3	27/10/23	A2-208 29-32 CHCS(4)(C.Duy)	A2-314 16-18 NMKTRDT(3)(K.Sơn)	A2-209 5-8 PLDC(4)(N.Tài)		
		4->5						
	Chiều	6->7			A2-312 17-20 AV1(4)(Th.Nhung)			
		8->9						
		10->12						
	Tối							
BẢY	Sáng	1->3	28/10/23	A2-206 5-8 VLDC(4)(B.Phi)				
		4->5						
	Chiều	6->7						
		8->9						
		10->12						
	Tối							
CN	Sáng	1->3	29/10/23					
		4->5						
	Chiều	6->7						
		8->9						
		10->12						
	Tối							

Sĩ số 30 19 8

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)